

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2602/BKHCN-ĐTĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư

Kính gửi:

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư.

Dự thảo Quyết định đã được đăng tải tại mục “Lấy ý kiến về văn bản khoa học và công nghệ” trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị Quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu và cho ý kiến góp ý đối với nội dung của Dự thảo Quyết định nêu trên.

Văn bản góp ý xin gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 18/8/2023. Thông tin chi tiết xin liên hệ chị Lương Thị Thu Hương, Chuyên viên chính Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ, điện thoại: 02435560702/ 0966938586, email: ltthuong@most.gov.vn.

Xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ ĐTĐ (LTH) *ly*



Lê Xuân Định

DANH SÁCH CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LẤY Ý KIẾN**A. Các bộ, cơ quan ngang bộ:**

1. Bộ Quốc phòng;
2. Bộ Công an;
3. Bộ Tư pháp;
4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
5. Bộ Tài chính;
6. Bộ Công Thương;
7. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
8. Bộ Giao thông vận tải;
9. Bộ Xây dựng;
10. Bộ Tài nguyên và Môi trường;
11. Bộ Thông tin và Truyền thông;
12. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
13. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
14. Bộ Giáo dục và Đào tạo;
15. Bộ Y tế;
16. Văn phòng Chính phủ;
17. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

B. Các đơn vị trong Bộ:

18. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên;
19. Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật;
20. Vụ Công nghệ cao;
21. Vụ Kế hoạch - Tài chính;
22. Vụ Pháp chế;
23. Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương;
24. Văn phòng Bộ;
25. Thanh tra Bộ;
26. Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ;
27. Cục Sở hữu trí tuệ;
28. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
29. Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ.

C. Các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương: (63 UBND tỉnh, thành phố)

- | | | | |
|----|-----------------------------|----|----------------------------|
| 1 | UBND tỉnh An Giang | 33 | UBND tỉnh Kon Tum |
| 2 | UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | 34 | UBND tỉnh Lai Châu |
| 3 | UBND tỉnh Bắc Giang | 35 | UBND tỉnh Lâm Đồng |
| 4 | UBND tỉnh Bắc Kạn | 36 | UBND tỉnh Lạng Sơn |
| 5 | UBND tỉnh Bạc Liêu | 37 | UBND tỉnh Lào Cai |
| 6 | UBND tỉnh Bắc Ninh | 38 | UBND tỉnh Long An |
| 7 | UBND tỉnh Bến Tre | 39 | UBND tỉnh Nam Định |
| 8 | UBND tỉnh Bình Định | 40 | UBND tỉnh Nghệ An |
| 9 | UBND tỉnh Bình Dương | 41 | UBND tỉnh Ninh Bình |
| 10 | UBND tỉnh Bình Phước | 42 | UBND tỉnh Ninh Thuận |
| 11 | UBND tỉnh Bình Thuận | 43 | UBND tỉnh Phú Thọ |
| 12 | UBND tỉnh Cà Mau | 44 | UBND tỉnh Phú Yên |
| 13 | UBND thành phố Cần Thơ | 45 | UBND tỉnh Quảng Bình |
| 14 | UBND tỉnh Cao Bằng | 46 | UBND tỉnh Quảng Nam |
| 15 | UBND thành phố Đà Nẵng | 47 | UBND tỉnh Quảng Ngãi |
| 16 | UBND tỉnh Đắk Lắk | 48 | UBND tỉnh Quảng Ninh |
| 17 | UBND tỉnh Đắk Nông | 49 | UBND tỉnh Quảng Trị |
| 18 | UBND tỉnh Điện Biên | 50 | UBND tỉnh Sóc Trăng |
| 19 | UBND tỉnh Đồng Nai | 51 | UBND tỉnh Sơn La |
| 20 | UBND tỉnh Đồng Tháp | 52 | UBND tỉnh Tây Ninh |
| 21 | UBND tỉnh Gia Lai | 53 | UBND tỉnh Thái Bình |
| 22 | UBND tỉnh Hà Giang | 54 | UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 23 | UBND tỉnh Hà Nam | 55 | UBND tỉnh Thanh Hóa |
| 24 | UBND thành phố Hà Nội | 56 | UBND tỉnh Thừa Thiên Huế |
| 25 | UBND tỉnh Hà Tĩnh | 57 | UBND tỉnh Tiền Giang |
| 26 | UBND tỉnh Hải Dương | 58 | UBND thành phố Hồ Chí Minh |
| 27 | UBND thành phố Hải Phòng | 59 | UBND tỉnh Trà Vinh |
| 28 | UBND tỉnh Hậu Giang | 60 | UBND tỉnh Tuyên Quang |
| 29 | UBND tỉnh Hòa Bình | 61 | UBND tỉnh Vĩnh Long |
| 30 | UBND tỉnh Hưng Yên | 62 | UBND tỉnh Vĩnh Phúc |
| 31 | UBND tỉnh Khánh Hòa | 63 | UBND tỉnh Yên Bái |
| 32 | UBND tỉnh Kiên Giang | | |

D. Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan:

1. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (Số 9 phố Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội);
2. Các tổ chức giám định được chỉ định thực hiện hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng (31 Tổ chức giám định).